

BỘ Y TẾ
DỰ ÁN SÁNG KIẾN KHU VỰC
NGĂN CHẶN VÀ LOẠI TRỪ SỐT RÉT
KHÁNG THUỐC ARTEMISININ

Số: 338 /RAI3E-GM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2023

GIẤY MỜI

Kính gửi:

Thực hiện Kế hoạch hoạt động và ngân sách năm 2023 của Dự án “Sáng kiến khu vực ngăn chặn và loại trừ sốt rét kháng thuốc artemisinin”, giai đoạn 2021-2023 (RAI3E) đã được phê duyệt; Ban quản lý Dự án Trung ương tổ chức “Hội nghị vận động đầu tư cho phòng chống và loại trừ sốt rét tuyến trung ương” (hoạt động 12.069) như sau:

1. Thời gian: 01 ngày, 8h00 ngày 14/11/2023.
2. Địa điểm: Khách sạn Century Riverside Huế
Địa chỉ: 49 Lê Lợi, Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
3. Nội dung: Vận động đầu tư, huy động nguồn lực cho phòng chống và loại trừ sốt rét tại Việt Nam.
4. Thành phần:
 - Bộ Y tế: Cục Y tế Dự phòng, Vụ Kế hoạch - Tài chính
 - Bộ Kế hoạch Đầu tư: Vụ Kinh tế đối ngoại
 - Bộ Tài chính: Cục Quản lý nợ
 - Cục Quân Y
 - Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương
 - Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn
 - Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Thành phố Hồ Chí Minh
 - Đại biểu 21 tỉnh chưa loại trừ sốt rét (01 đại diện UBND tỉnh, 01 Lãnh đạo Sở Y tế và 01 Lãnh đạo CDC tỉnh);
 - Đại biểu 42 tỉnh đã loại trừ sốt rét (01 Lãnh đạo Sở Y tế và 01 Lãnh đạo CDC tỉnh);
5. Kinh phí: Chi phí ăn, ở, đi lại của đại biểu do Dự án chi trả theo Hướng dẫn chi tiêu của Dự án RAI3E, cụ thể theo hướng dẫn thanh toán tại phụ lục (kèm theo).

Để thuận lợi cho công tác tổ chức, đề nghị đại biểu đăng ký tham dự trước ngày 08/11/2023 với BQLDA Trung ương theo địa chỉ email: gfraivietnam@gmail.com hoặc theo số điện thoại CN. Phạm Thị Hằng 097.369.6847, CN. Nguyễn Thị Oanh 097.192.6315.

Rất hân hạnh được đón tiếp./.

Nơi nhận:

- Theo danh sách;
- Lưu VP.



Hoàng Đình Cảnh

DANH SÁCH ĐẠI BIỂU

TT	Đơn vị	Số lượng
1	Cục Y tế Dự phòng, Bộ Y tế: lãnh đạo và chuyên viên	02
2	Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Y tế: lãnh đạo và chuyên viên	02
3	Vụ Kinh tế đối ngoại, Bộ Kế hoạch và đầu tư: lãnh đạo và chuyên viên	02
4	Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại, Bộ Tài chính: lãnh đạo và chuyên viên	02
5	Cục Quân y, Bộ Quốc phòng	01
6	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương: 01 lãnh đạo viện và 02 cán bộ viện	03
7	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn: 01 lãnh đạo viện và 02 cán bộ viện	03
8	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Tp. Hồ Chí Minh: 01 lãnh đạo viện và 02 cán bộ viện	03
9	Đại biểu 21 tỉnh chưa loại trừ sốt rét: 03 đại biểu/tỉnh (01 đại diện UBND tỉnh, 01 lãnh đạo Sở Y tế và 01 lãnh đạo CDC tỉnh) + Lai Châu + Ninh Thuận + Điện Biên + Bình Thuận + Hà Giang + Gia Lai + Quảng Bình + Kon Tum + Quảng Trị + Đắk Lắk + Quảng Nam + Đắk Nông + Quảng Ngãi + Lâm Đồng + Bình Định + Đồng Nai + Phú Yên + Bình Phước + Khánh Hòa + Tây Ninh + Kiên Giang	03
10	Đại biểu 42 tỉnh đã loại trừ sốt rét: 02 đại biểu/tỉnh (01 Lãnh đạo Sở Y tế và lãnh đạo của CDC tỉnh) + Sơn La + Cà Mau + Thái Bình + Lào Cai + Yên Bái + Nam Định + Bắc Kạn + Phú Thọ + Ninh Bình + Cao Bằng + Tuyên Quang + Đà Nẵng + Hòa Bình + Thái Nguyên + Cần Thơ + Thanh Hóa + Lạng Sơn + Đồng Tháp + Nghệ An + Bắc Giang + An Giang + Hà Tĩnh + Quảng Ninh + Tiền Giang + Thừa Thiên Huế + Bắc Ninh + Bến Tre + Bình Dương + Vĩnh Phúc + Vĩnh Long + Bà Rịa - Vũng Tàu + Hưng Yên + Trà Vinh + Long An + Hải Dương + Hậu Giang + Sóc Trăng + Hải Phòng + Hà Nội + Bạc Liêu + Hà Nam + Tp. HCM	02

PHỤ LỤC

(Kèm theo Giấy mời số: 338./GM-RAI3E ngày 30/10/2023)

HƯỚNG DẪN CÁC THỦ TỤC THANH TOÁN CHO ĐẠI BIỂU

I. Hướng dẫn chung

1. Thời gian và địa điểm tổ chức

- Thời gian: 14/11/2023
- Địa điểm: Khách sạn Century Riverside Huế

2. Chi phí, ăn, ở và đi lại của đại biểu

a. Công tác phí:

- Đại biểu thường trú hưởng chế độ phụ cấp lưu trú: 200.000 đ/1 ngày, không thanh toán tiền ngủ.
- Đại biểu không thường trú:
 - ✓ Phụ cấp lưu trú: 200.000 đ/ 1 ngày
 - ✓ Phụ cấp ngày về: 100.000 đ/ 1 ngày
 - ✓ Khoản tiền ngủ: 450.000 đ/1 đêm. Các đại biểu tự chủ động đặt phòng ở theo nhu cầu

- Đại biểu nộp Giấy đi đường ghi đầy đủ thông tin, đóng dấu nơi đi, nơi đến và nộp lại cho Ban tổ chức.

b. Chi phí đi lại

- Đối với đại biểu không thường trú, đi lại bằng phương tiện máy bay, taxi... BTC sẽ thanh toán chi phí đi lại theo hướng dẫn chi tiết bên dưới (phần II).

3. Yêu cầu với chứng từ thanh toán:

- Tất cả chứng từ cần ghi đầy đủ thông tin theo yêu cầu của mẫu chứng từ (không được tẩy xóa). Tất cả các chữ ký trên chứng từ kế toán phải ký bằng bút bi hoặc bút mực, không được ký bằng mực đỏ hoặc bút chì.
- Đối với khoản taxi đi lại dưới 200.000 đồng, BTC sẽ thanh toán theo biên lai in nhiệt của hãng taxi, không thanh toán biên lai taxi viết tay.
- Thông tin bên mua hàng trên tất cả các hóa đơn/chứng từ đều phải ghi cụ thể như sau:

Đơn vị mua hàng: BQL dự án “Sáng kiến khu vực ngăn chặn và loại trừ sốt rét kháng thuốc Artemisinin” GD 2021-2023

Mã số thuế: 0109635470

Địa chỉ: Số 34, Đường Trung Văn, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

- Các đại biểu tham gia chịu trách nhiệm tập hợp toàn bộ chứng từ đi lại để thanh toán tại hội nghị. Trong trường hợp chưa có chứng từ chiều về đề nghị gửi về BTC trước ngày 24/11/2023 theo dấu bưu điện, BTC sẽ chuyển khoản chi phí đi lại này vào tài khoản cá nhân theo yêu cầu của người đề nghị sau khi đã nhận đầy đủ các chứng từ gốc.

Địa chỉ gửi chứng từ: Ban QLDA Sáng kiến khu vực ngăn chặn và LTSR (RAI3E)

Số 34, Đường Trung Văn, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. SĐT: 0973.696.847.

II. Hướng dẫn cụ thể

1. Đối với các đại biểu đi lại bằng máy bay (Phụ lục 2):

- Các đại biểu chủ động đặt vé máy bay và đặt theo các hạng vé như sau (đề nghị CDC làm đầu mối):
 - ✓ Vietnam airline: hạng phổ thông tiết kiệm, hạng phổ thông tiêu chuẩn.
 - ✓ Bamboo airway: hạng Economy save, Economy Smart
 - ✓ Vietjet: hạng Eco, Deluxe
- Sau khi xuất vé, các đại biểu gửi vé online về BTC để tổng hợp.
- Thủ tục thanh toán:
 - ✓ Giấy đề nghị thanh toán của công ty/đại lý vé máy bay. BTC sẽ chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của công ty/đại lý vé máy bay để thanh toán.
 - ✓ Hóa đơn tài chính (viết thông tin theo tên, MST của BQLDA TU)
 - ✓ Bảng kê vé máy bay
 - ✓ 3 báo giá
 - ✓ Thẻ lên máy bay (boarding pass).
- Di chuyển từ nhà đến sân bay: khoán **2.000đ/1km**. Chứng từ thanh toán: bảng kê cung đường có xác nhận của cơ quan.
- Di chuyển từ sân bay Phú Bài – Huế đến nơi tổ chức hội nghị: Taxi (mỗi tỉnh/viện 1 taxi). Chứng từ thanh toán: hóa đơn tài chính.

2. Đối với các đại biểu đi lại bằng hình thức xe cơ quan (phụ lục 3):

BTC hỗ trợ xăng xe 2 chiều theo định mức 21 lít/100km, giá xăng tính theo thời điểm hiện hành căn cứ vào hóa đơn xăng xe do đại biểu cung cấp. Lái xe được thanh toán chế độ như đại biểu. Hóa đơn xăng tối đa là 80 lít. Đại biểu cần cung cấp các chứng từ sau:

- Lệnh điều xe có chữ ký của thủ trưởng
- Hóa đơn tài chính hợp lệ
- Biên lai lệ phí cầu, phà, bến bãi
- Bảng kê cung đường

Mọi thắc mắc về thủ tục thanh toán, vui lòng liên hệ: Phạm Thị Hằng, Kế toán dự án, Điện thoại di động 0973696847, email hang.vfmalaria@gmail.com.

Phụ lục 1: Mẫu đăng ký đại biểu tham dự

Họ và tên	Đơn vị công tác	Chức vụ	Điện thoại liên hệ	Địa chỉ email

PHỤ LỤC 2: Danh sách các tỉnh đi máy bay.

TT	Tên đơn vị	Chặng bay	Số đại biểu	Chế độ phụ cấp đại biểu			Khoản km từ nhà- sân bay (2.000 đ/1km)		
				PC lưu trú	Khoản tiền ngủ	PC ngày về	Km 1 chiều	Km 2 chiều	Tổng tiền (x người)
1	Hà Giang	HN- Huế	3	3	3	1	308	616	3.696.000
2	Lai Châu	HN- Huế	3	3	3	1	432	864	5.184.000
3	Điện Biên	HN- Huế	3	3	3	1	490	980	5.880.000
4	Sơn La	HN- Huế	2	3	3	1	334	668	2.672.000
5	Lào Cai	HN- Huế	2	3	3	1	342	684	2.736.000
6	Bắc Kan	HN- Huế	2	2	2	1	164	328	1.312.000
7	Cao Bằng	HN- Huế	2	3	3	1	279	558	2.232.000
8	Hòa Bình	HN- Huế	2	2	2	1	102	204	816.000
9	Phú Yên	Phú yên - SG- Huế	3	2	2	1	10	20	120.000
10	Khánh Hòa	Khánh Hòa - SG- Huế	3	2	2	1	35	70	420.000
11	Ninh Thuận	Khánh Hòa - SG- Huế	3	3	3	1	102	204	1.224.000
12	Bình Thuận	HCM-Huế	3	2	2	1	188	376	2.256.000
13	Gia Lai	Pleiku-SG-Huế	3	2	2	1	10	20	120.000
14	Kon Tum	Pleiku-SG-Huế	3	2	2	1	48	96	576.000
15	Đắk Lắk	BMT-HN-Huế	3	2	2	1	15	30	180.000
16	Đắk Nông	BMT-HN-Huế	3	3	3	1	98	196	1.176.000
17	Lâm Đồng	Đà lạt- Huế	3	2	2	1	35	70	420.000
18	Bình Phước	HCM-Huế	3	2	2	1	111	222	1.332.000
19	Tây Ninh	HCM-Huế	3	2	2	1	98	196	1.176.000
20	Đồng Nai	HCM-Huế	3	2	2	1	35	70	420.000
21	Bình Dương	HCM-Huế	2	2	2	1	35	70	280.000
22	BR - Vũng Tàu	HCM-Huế	2	2	2	1	114	228	912.000
23	Long An	HCM-Huế	2	2	2	1	47	94	376.000
24	Sóc Trăng	HCM-Huế	2	3	3	1	227	454	1.816.000
25	Kiên Giang	HCM-Huế	3	3	3	1	263	526	3.156.000

26	Bạc Liêu	HCM-Huế	2	3	3	1	276	552	2.208.000
27	Cà Mau	HCM-Huế	2	3	3	1	325	650	2.600.000
28	Yên Bái	HN- Huế	2	2	2	1	166	332	1.328.000
29	Phú Thọ	HN- Huế	2	2	2	1	75	150	600.000
30	Tuyên Quang	HN- Huế	2	2	2	1	147	294	1.176.000
31	Thái Nguyên	HN- Huế	2	2	2	1	78	156	624.000
32	Lạng Sơn	HN- Huế	2	2	2	1	154	308	1.232.000
33	Bắc Giang	HN- Huế	2	2	2	1	52	104	416.000
34	Quảng Ninh	HN- Huế	2	2	2	1	130	260	1.040.000
35	Bắc Ninh	HN- Huế	2	2	2	1	31	62	248.000
36	Vĩnh Phúc	HN- Huế	2	2	2	1	55	110	440.000
37	Hưng Yên	HN- Huế	2	2	2	1	68	136	544.000
38	Hải Dương	HN- Huế	2	2	2	1	58	116	464.000
39	Hải Phòng	HN- Huế	2	2	2	1	108	216	864.000
40	Hà Nam	HN- Huế	2	2	2	1	59	118	472.000
41	Thái Bình	HN- Huế	2	2	2	1	106	212	848.000
42	Nam Định	HN- Huế	2	2	2	1	88	176	704.000
43	Ninh Bình	HN- Huế	2	2	2	1	94	188	752.000
44	Cần Thơ	HCM-Huế	2	2	2	1	167	334	1.336.000
45	Đồng Tháp	HCM-Huế	2	2	2	1	156	312	1.248.000
46	An Giang	HCM-Huế	2	2	2	1	189	378	1.512.000
47	Tiền Giang	HCM-Huế	2	2	2	1	71	142	568.000
48	Bến Tre	HCM-Huế	2	2	2	1	87	174	696.000
49	Vĩnh Long	HCM-Huế	2	2	2	1	134	268	1.072.000
50	Trà Vinh	HCM-Huế	2	2	2	1	136	272	1.088.000
51	Hậu Giang	HCM-Huế	2	2	2	1	224	448	1.792.000
52	Hà Nội	HN- Huế	2	2	2	1			Taxi
53	Tp. HCM	HCM-Huế	2	2	2	1			Taxi
54	Cục YTDP, BYT	HN- Huế	2	2	2	1			Taxi
55	Vụ KHTC- BYT	HN- Huế	2	2	2	1			Taxi
56	Vụ Kinh tế đối	HN- Huế	2	2	2	1			Taxi

	ngoại - Bộ KHĐT								
57	Cục QLN - BTC	HN- Huế	2	2	2	1			Taxi
58	Cục Quân y - BQP	HN- Huế	1	2	2	1			Taxi
59	Impe HCM	HCM-Huế	3	2	2	1			Taxi

PHỤ LỤC 3: Danh sách các tỉnh đi xe ô tô cơ quan

TT	Tên đơn vị	Số đại biểu	PC lưu trú	Khoán tiền ngủ	PC ngày về	Tổng số km (1 chiều)	Số km cộng thêm	Tổng số km (2 chiều)
1	Thanh Hóa	2	3	2		521	30	1.102
2	Nghệ An	2	2	2	1	374	30	808
3	Hà Tĩnh	2	2	2	1	320	30	700
4	Quảng Bình	3	2	2	1	162	30	384
5	Quảng Trị	3	2	2	1	74	30	208
6	Quảng Nam	3	2	2	1	170	30	400
7	Quảng Ngãi	3	2	2	1	233	30	526
8	Bình Định	3	3	2		407	30	874
9	Đà Nẵng	2	2	2	1	102	30	264
10	Impe Quy Nhơn	3	3	2		407	30	874

Ghi chú: Chế độ lái xe như đại biểu.

Phụ lục 4: Mẫu bảng kê cung đường

(Tên đơn vị)

BẢNG KÊ CUNG ĐƯỜNG

Đơn vị:

Mục đích công tác: Hội nghị vận động đầu tư cho phòng chống và loại trừ sốt rét tuyến trung ương

Địa điểm: Tp Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Thời gian: 14/11/2023

Hoạt động số: 12.069. Mã đơn vị thực hiện: CPMU

Ngày	Đoạn đường	Số km	Số lượt	Tổng số km
	CDC Khánh Hòa - Sân bay Cam Ranh	35	1	35
	Sân bay Cam Ranh - CDC Khánh Hòa	35	1	35
	Tổng cộng			70

Người lập

Xác nhận của cơ quan